

TỈNH ỦY BÌNH DƯƠNG
BAN TUYÊN GIÁO

*

Số 29 -HD/BTGTU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Bình Dương, ngày 04 tháng 7 năm 2022

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ TỈNH BÌNH DƯƠNG	
Số: 937	DẪN
Ngày: 5.17	
Chuyên: BTV, Đ. Văn Thầu	

HƯỚNG DẪN

Tuyên truyền về “Năm hữu nghị Việt Nam – Campuchia 2022”

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy; căn cứ Hướng dẫn số 52-HD/BTGTW, ngày 26/5/2022 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc Tuyên truyền về “Năm hữu nghị Việt Nam – Campuchia 2022”, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn công tác tuyên truyền như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện chủ trương, chính sách nhất quán của Đảng, Nhà nước tiếp tục đẩy mạnh và làm sâu sắc hơn quan hệ với các đối tác, nhất là các nước láng giềng, bạn bè truyền thống theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; góp phần củng cố môi trường hòa bình, ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho công cuộc xây dựng và phát triển đất nước nói chung, mở rộng mối quan hệ hợp tác hữu nghị đẩy mạnh thu hút đầu tư của tỉnh Bình Dương với các địa phương của Vương quốc Campuchia và các đối tác nước ngoài.

- Thông qua các hoạt động tuyên truyền góp phần tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau, tinh thần đoàn kết và sự tin cậy về chính trị; củng cố và phát triển quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài Việt Nam – Campuchia nói chung, giữa tỉnh Bình Dương và các địa phương của Campuchia nói riêng.

- Cung cấp nguồn thông tin chính thống, tuyên truyền rộng rãi đến các tầng lớp Nhân dân trong và ngoài nước, bạn bè quốc tế, góp phần giữ gìn, củng cố và phát triển quan hệ Việt Nam - Campuchia trong tình hình mới, vì lợi ích của Nhân dân hai nước, vì hòa bình, ổn định và phát triển khu vực; giáo dục truyền thống lịch sử, mối quan hệ hữu nghị, tình đoàn kết chiến đấu gắn bó, sự ủng hộ và giúp đỡ lẫn nhau giữa Nhân dân Việt Nam và Campuchia trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng đất nước của mỗi quốc gia. Nâng cao nhận thức của các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ về ý nghĩa, tầm quan trọng của mối quan hệ mà hai Đảng, hai Nhà nước và Nhân dân hai nước đã dày công vun đắp.

- Đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc nhằm chia rẽ mối quan hệ láng giềng hữu nghị và tình đoàn kết, gắn bó giữa hai nước và hai dân tộc Việt Nam - Campuchia.

2. Yêu cầu

- Triển khai tuyên truyền đậm nét, sâu rộng về mối quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài Việt Nam -

Campuchia trên cơ sở tương xứng với khuôn khổ, tầm vóc quan hệ hai nước và phù hợp với tình hình thực tế.

- Các hình thức tuyên truyền phù hợp, thiết thực, sinh động, tiết kiệm và hiệu quả; xây dựng các nội dung phong phú, có sức hấp dẫn, tạo sự lan tỏa và phù hợp với các nhóm đối tượng tuyên truyền, thu hút được sự quan tâm của đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; kết hợp các nội dung có tính chính luận với các câu chuyện gắn liền với đời sống xã hội, có thông điệp gần gũi, dễ tiếp cận đến đông đảo các tầng lớp Nhân dân.

- Chủ động thông tin, định hướng dư luận, đấu tranh, ngăn chặn các thông tin xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch; thực hiện nhất quán chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta, tránh các thông tin có thể xảy ra hiểu lầm liên quan đến tập hợp lực lượng trong quan hệ quốc tế.

- Các cơ quan báo chí bám sát định hướng tuyên truyền, trao đổi với cơ quan chức năng trước khi đưa tin về các vấn đề có thể có tính nhạy cảm liên quan đến quan hệ hai nước, nội bộ của Campuchia cũng như mối quan hệ đối ngoại của Việt Nam và Campuchia.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN TUYÊN TRUYỀN

1. Nội dung

1.1. Tuyên truyền về lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam – Campuchia và các thành tựu hợp tác của hai nước trong giai đoạn hiện nay⁽¹⁾.

- Thông tin về lịch sử quan hệ hai nước, các dấu mốc lịch sử quan trọng, những kết quả, thành tựu đã đạt được trong 55 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Campuchia (24/6/1967 - 24/6/2022).

- Sự gắn bó của Nhân dân hai nước trong các giai đoạn lịch sử; những chia sẻ của lực lượng cách mạng hai nước trong giai đoạn chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ để giành độc lập dân tộc; những đóng góp, hy sinh của quân và dân Việt Nam trong thời kỳ cùng Nhân dân Campuchia lật đổ chế độ diệt chủng Pôn Pốt.

- Tuyên truyền về kết quả công tác phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền; công tác quản lý biên giới; về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc ký kết các văn bản pháp lý, công nhận thành quả công tác phân giới, cắm mốc trên thực địa (đạt 84%) và công tác quản lý tuyến biên giới theo các văn bản đã ký kết. Trong đó, nổi bật là kết quả của Nhân dân hai nước đạt được trong quá trình triển khai các văn bản pháp lý, góp phần tạo sự đồng thuận, nhất trí của cán bộ, đảng viên và Nhân dân hai nước đối với các hoạt động bảo vệ đường biên, cột mốc biên giới, đặc biệt là tạo thuận lợi cho công tác phân giới, cắm mốc 16% đoạn biên giới còn lại. Phê phán, bác bỏ kịp thời các quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc về quan hệ hai nước, nhất là về vấn đề biên giới đất liền giữa hai nước.

- Tuyên truyền về kết quả, thành tựu trong hợp tác chính trị, kinh tế, văn hóa, an ninh, quốc phòng... giữa hai nước thời gian qua, trong đó, quan hệ chính trị tiếp

¹ Đề nghị tham khảo các Tài liệu tuyên truyền chuyên đề gồm: Sách Quan hệ hữu nghị Việt Nam - Campuchia (1930 - 2017) do Ban Tuyên giáo Trung ương, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật phát hành năm 2017; Tình hình và kết quả quan hệ hợp tác Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2017 - 2022 (có phụ lục kèm theo Hướng dẫn này).

tục giữ vai trò nòng cốt, định hướng trong quan hệ hai nước. Hai bên duy trì và phát huy hiệu quả các cơ chế hợp tác thông qua việc tăng cường trao đổi các chuyến thăm, các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc giữa lãnh đạo cấp cao và các cấp; ký kết nhiều văn kiện hợp tác làm cơ sở để thúc đẩy quan hệ hợp tác toàn diện giữa hai nước.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về những dự án hợp tác điển hình, cụ thể của Việt Nam, tỉnh Bình Dương ở Campuchia và những dự án điển hình của Campuchia tại Việt Nam, làm nổi bật quá trình hợp tác, hỗ trợ và tạo điều kiện lẫn nhau trong quá trình xây dựng và triển khai các dự án; khai thác những câu chuyện, bài viết về người Việt Nam đang sinh sống và làm việc thành đạt tại Campuchia; những cá nhân điển hình có đóng góp quan trọng cho sự phát triển quan hệ hợp tác Việt Nam - Campuchia.

1.2. Tuyên truyền về ý nghĩa và tầm quan trọng của Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam – Campuchia và các hoạt động trong “Năm hữu nghị Việt Nam – Campuchia 2022”.

- Tuyên truyền sự kiện hai nước chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 24/6/1967. Đây là một sự kiện lịch sử trọng đại, đánh dấu một giai đoạn phát triển mới, khẳng định sự gắn bó của hai dân tộc láng giềng Việt Nam - Campuchia, luôn kề vai sát cánh, gắn bó, đoàn kết, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong công cuộc đấu tranh giành độc lập tự do dân tộc.

- Tập trung tuyên truyền về các hoạt động kỷ niệm có ý nghĩa quan trọng được tổ chức ở cả hai nước, góp phần làm sâu sắc hơn nữa mối quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài Việt Nam - Campuchia.

- Đẩy mạnh thông tin đậm nét, có trọng tâm, trọng điểm về các hoạt động trao đổi đoàn cấp cao; trao đổi đoàn, giao lưu, hợp tác giữa các ban, bộ, ngành địa phương hai nước, đặc biệt là các hoạt động tại các ban, bộ, ngành có quan hệ hợp tác với Campuchia và các địa phương có chung đường biên giới, các địa phương có chương trình hợp tác hữu nghị với các địa phương của Campuchia như tỉnh Bình Dương

- Tuyên truyền các hoạt động mít-tinh, kỷ niệm, trao đổi điện mừng; hoạt động giao lưu Nhân dân; giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao, triển lãm, hội chợ... Tăng cường, quảng bá, giới thiệu các sự kiện, ấn phẩm góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, thiên nhiên, con người, văn hóa của hai nước.

1.3. Tuyên truyền, giới thiệu về đất nước, con người Campuchia

- Quảng bá vẻ đẹp của thiên nhiên, đất nước, con người Campuchia bề dày giá trị văn hóa, lịch sử, truyền thống; công cuộc xây dựng và phát triển đất nước và các thành tựu mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân Campuchia đã đạt được trên các lĩnh vực.

- Giới thiệu các tấm gương tiêu biểu người Campuchia đã tham gia, đóng góp tích cực, hiệu quả, vun đắp cho sự phát triển của quan hệ hai nước Việt Nam-Campuchia nói chung, quan hệ giữa các địa phương của Campuchia với Bình Dương nói riêng trong thời gian qua.

2. Hình thức

- Triển khai các hình thức tuyên truyền phong phú, sáng tạo và hiệu quả; khuyến khích sử dụng các phương tiện truyền thông mới, cơ sở hạ tầng số và chuyển đổi số; phát huy sức hấp dẫn, lan tỏa của các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội để phổ biến các nội dung tuyên truyền, từ đó làm nổi bật tầm quan trọng, ý nghĩa của quan hệ láng giềng, hữu nghị Việt Nam – Campuchia nói chung, Bình Dương và các địa phương của Campuchia nói riêng.

- Đổi mới, đa dạng hóa các sản phẩm truyền thông thông qua các ấn phẩm, phóng sự, bài viết, bài phỏng vấn, tọa đàm, hội thảo, đồ họa thông tin, triển lãm nghệ thuật... nhằm thu hút sự quan tâm của đông đảo các tầng lớp Nhân dân.

- Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền về “Năm hữu nghị Việt Nam – Campuchia 2022”, mỗi quan hệ truyền thống hữu nghị giữa tỉnh Bình Dương và các địa phương của Campuchia, qua đó, phát huy tối đa vai trò của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh, Công an Tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh thông qua các hoạt động kết nghĩa giữa Bình Dương với các cơ quan đồng cấp ở Campuchia (Tiểu khu quân sự Kanda, Tiểu khu quân sự Kratie thuộc Quân đội Hoàng gia Campuchia).

3. Thời gian

Hoạt động tuyên truyền diễn ra trong năm 2022, trong đó cao điểm từ tháng 7 đến tháng 8 năm 2022.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Chỉ đạo và định hướng tuyên truyền về “Năm hữu nghị Việt Nam – Campuchia 2022” trên các phương tiện thông tin đại chúng trước, trong và sau ngày kỷ niệm. Hướng dẫn và gửi đề cương tuyên truyền theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương. Sao gửi tài liệu tuyên truyền chuyên đề do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn.

- Chỉ đạo, định hướng đội ngũ Báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội tổ chức lồng ghép tuyên truyền về “Năm hữu nghị Việt Nam – Campuchia 2022” đến đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân.

- Kịp thời nắm bắt dư luận xã hội và tham mưu cho Thường trực Tỉnh ủy trong công tác chỉ đạo nhằm tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội; đồng thời, thường xuyên nắm bắt thông tin trên các trang mạng xã hội và tổ chức đấu tranh chống các thông tin, quan điểm sai trái về “Năm hữu nghị Việt Nam – Campuchia 2022”.

2. Đề nghị các ngành, địa phương, đơn vị

2.1. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng công tác thông tin tuyên truyền, cung cấp tài liệu cho phóng viên các cơ quan báo chí nhằm thông tin, tuyên truyền sâu rộng, chính xác về “Năm hữu nghị Việt Nam – Campuchia 2022”; chủ trì theo dõi, đôn đốc việc cung cấp thông tin, tuyên truyền, giám sát, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong việc sử dụng

internet, mạng xã hội... Đồng thời, xử lý kịp thời những hành vi vi phạm trong công tác thông tin, tuyên truyền về “Năm hữu nghị Việt Nam – Campuchia 2022”.

2.2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tổ chức tuyên truyền cổ động trực quan, các hoạt động sáng tác, biểu diễn nghệ thuật, giao lưu văn hóa, triển lãm, sưu tầm các tư liệu, tài liệu, liên quan đến mối quan hệ hữu nghị Việt Nam – Campuchia; tiếp tục phát huy thế mạnh của hình thức tuyên truyền qua các tác phẩm văn học nghệ thuật; đa dạng hóa, hiện đại hóa các hình thức cổ động tuyên truyền trực quan.

2.3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội Tỉnh và Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị Tỉnh

Chỉ đạo, triển khai thực hiện nội dung tuyên truyền về “Năm hữu nghị Việt Nam – Campuchia 2022”, mối quan hệ truyền thống hữu nghị tốt đẹp giữa tỉnh Bình Dương và các địa phương của Campuchia; giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội và Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị Bình Dương với các cơ quan đồng cấp ở Campuchia trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân. Qua đó, nắm bắt tình hình tư tưởng của các tầng lớp Nhân dân để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong Nhân dân đối với các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta trong việc gìn giữ và phát huy quan hệ hữu nghị với Campuchia nói chung; mối quan hệ truyền thống tốt đẹp, hợp tác hiệu quả giữa Bình Dương với các địa phương của Campuchia nói riêng.

2.4. Các cơ quan tham mưu giúp việc Ban Chỉ đạo Công tác Thông tin đối ngoại và Ban Chỉ đạo 35 Tỉnh.

Căn cứ văn bản chỉ đạo, đẩy mạnh triển khai công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại gắn kết với các hoạt động trong “Năm hữu nghị Việt Nam – Campuchia 2022”, nhân mạnh những thành tựu, kết quả hợp tác giữa Việt Nam và Campuchia, giữa Bình Dương và các địa phương của Campuchia trên mọi lĩnh vực.

- Căn cứ chỉ đạo của các cơ quan cấp trên và tình hình thực tế trên địa bàn Tỉnh, chủ động rà soát, xử lý các trang mạng, tài khoản mạng xã hội thông tin xuyên tạc sự thật về lịch sử, gây chia rẽ mối quan hệ Việt Nam – Campuchia, bôi xấu hình ảnh lãnh đạo Đảng, Nhà nước và lãnh đạo cấp cao hai nước, đặc biệt là thời điểm trước, trong và sau các hoạt động, sự kiện, lễ kỷ niệm.

- Phối hợp đấu tranh, phản bác các luận điệu thù địch, đưa tin trái chiều, nhạy cảm về quan hệ Việt Nam - Campuchia, đặc biệt là các thông tin xuyên tạc lịch sử, vấn đề người gốc Việt tại Campuchia, các thông tin gây kích động sự thù hận dân tộc

2.5. Các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động kỷ niệm bằng các hình thức phù hợp, thiết thực gắn với nhiệm vụ chính trị liên quan đến quan hệ đối ngoại, thông tin đối ngoại nói chung, hợp tác Việt Nam - Campuchia trong năm 2022 nói riêng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng tuyên truyền trên các phương tiện thông

tin đại chúng, thông qua các hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên, các hoạt động sinh hoạt thường kỳ của các tổ chức chính trị - xã hội. Vận động, khuyến khích cán bộ tuyên giáo và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp đăng tải, chia sẻ thông tin tích cực trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube,...).

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong triển khai công tác tuyên truyền; kịp thời định hướng, chấn chỉnh những tư tưởng, dư luận xã hội trái chiều; qua đó, tham mưu giúp cấp ủy xử lý và giải quyết kịp thời những vấn đề nảy sinh, những khó khăn vướng mắc.

2.6. Các cơ quan thông tin đại chúng trong Tỉnh

Bám sát Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch mở chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về “Năm hữu nghị Việt Nam – Campuchia 2022”; triển khai các tuyến tin, bài, phóng sự... với ý nghĩa tuyên truyền, giáo dục sâu sắc về sự kiện; chủ động xây dựng các hoạt động tuyên truyền cụ thể nhân dịp kỷ niệm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước; thường xuyên cập nhật, đưa tin về các hoạt động kỷ niệm, các chương trình giới thiệu quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hóa, thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của hai nước cũng như quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện Việt Nam – Campuchia.

Trên đây là Hướng dẫn Tuyên truyền về “Năm hữu nghị Việt Nam – Campuchia 2022”, đề nghị các ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện⁽²⁾/.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- UBND Tỉnh (Khối Văn xã),
- Thành viên BCD Thông tin đối ngoại Tỉnh,
- MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội Tỉnh,
- Sở Ngoại vụ,
- Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị Tỉnh,
- BTG các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Đài PTTH, Báo Bình Dương,
- BLĐ BTGTU,
- PCM2,
- Lưu BTGTU, Liền

(báo cáo),

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

Ban Tuyên giáo
04-07-2022 15:10:35



Bùi Hữu Toàn

² Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy gửi kèm và đăng tải file “Tài liệu tuyên truyền về Tình hình và kết quả quan hệ Việt Nam – Campuchia (Giai đoạn 2017 - 2022)” do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn trên Trang Thông tin điện tử của Tỉnh ủy tại địa chỉ: <http://tinhuybinhduong.vn>. Đề nghị các cơ quan, đơn vị khai thác tài liệu để tuyên truyền.

TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN

TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ QUAN HỆ VIỆT NAM - CAMPUCHIA

GIAI ĐOẠN 2017 – 2022

Trong giai đoạn 2017 – 2022, dưới sự chỉ đạo của hai Đảng, hai Nhà nước, các ban của Đảng, bộ, ngành của Chính phủ, các cơ quan của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị, địa phương, doanh nghiệp hai nước đã chủ động phối hợp tích cực triển khai thực hiện có hiệu quả các thỏa thuận, hiệp định, kế hoạch, chương trình hợp tác giữa hai bên và đạt được những kết quả thiết thực trên tất cả các lĩnh vực, góp phần quan trọng vào việc giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh ở mỗi nước; tiếp tục củng cố và tăng cường mối quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài Việt Nam – Campuchia, đồng thời nâng cao vị thế, uy tín hai Đảng, hai nước, đóng góp tích cực cho hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển của khu vực và thế giới. Kết quả cụ thể như sau:

1. Quan hệ chính trị tiếp tục được duy trì, giữ vai trò nòng cốt, định hướng trong quan hệ hai nước

Hai bên tiếp tục khẳng định quan hệ Việt Nam - Campuchia đang phát triển ngày càng sâu rộng, thiết thực và hiệu quả trên các lĩnh vực, trở thành tài sản chung quý báu của hai dân tộc là nhân tố quan trọng bảo đảm thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của mỗi nước và quyết tâm giữ gìn, không ngừng phát huy và truyền tiếp cho các thế hệ mai sau tình đoàn kết hữu nghị truyền thống và sự hợp tác toàn diện Việt Nam - Campuchia.

Hai bên tiếp duy trì và phát huy hiệu quả các cơ chế hợp tác giữa hai nước; tăng cường trao đổi các chuyến thăm, các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc giữa lãnh đạo cấp cao và các cấp, trong đó có các chuyến thăm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc; Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân và đón Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia (CPP), Thủ tướng Hun Sen; Chủ tịch Thượng viện; Chủ tịch Quốc hội Heng Samrin và các chuyến thăm của Lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai nước. Trong chuyến thăm cấp nhà nước đến Campuchia của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng vào năm 2017 và năm 2019 và các chuyến thăm của Lãnh đạo cấp cao hai nước, hai bên đã ra Tuyên bố chung, trong đó khẳng định tiếp tục củng cố và tăng cường mối quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài Việt Nam – Campuchia; nhấn mạnh tiếp tục thực hiện đầy đủ các nguyên tắc đã được nêu trong Tuyên bố chung Việt Nam – Campuchia vào các năm 1999, năm 2005, năm 2009, năm 2011, năm 2014, tháng 6/2016 và tháng 12/2016; tái khẳng định tôn trọng và thực hiện đầy đủ các hiệp ước hoạch định biên giới và các hiệp định, thỏa thuận liên quan đến biên giới đã ký kết giữa hai nước.

Năm 2020 đến nay, trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, hai bên không thực hiện được các chuyến thăm trao đổi đoàn cấp cao trực tiếp

song vẫn duy trì quan hệ chính trị thông qua các kênh tiếp xúc như các cuộc điện đàm, hội đàm trực tuyến phù hợp với tình hình thực tế. Trong đó có các cuộc điện đàm giữa Chủ tịch CPP, Thủ tướng Hun Sen và Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc, Thủ tướng Phạm Minh Chính, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ... Hai bên đã tổ chức thành công Hội nghị hợp tác và phát triển các tỉnh biên giới lần thứ 11 và Kỳ họp lần thứ 19 Ủy ban hỗn hợp Việt Nam-Campuchia về hợp tác Kinh tế, Văn hóa, Khoa học và Kỹ thuật. Lãnh đạo cấp cao hai Đảng, Chính phủ và các bộ, ban, ngành cũng gửi thư thăm hỏi và chia sẻ nhau về tình hình dịch bệnh Covid-19. Hai bên ủng hộ lẫn nhau trang thiết bị, vật tư y tế để phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Nhân dịp kỷ niệm “40 năm con đường cứu nước của Thủ tướng Hun Sen” và “50 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Campuchia (1967 - 2017)”, Thủ tướng Hun Sen đã sang thăm Việt Nam³. Tại các cuộc gặp Thủ tướng Hun Sen đã bày tỏ lòng biết ơn vì sự hy sinh mà Việt Nam đã dành cho Campuchia và mong muốn “mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị Việt Nam - Campuchia mãi mãi xanh tươi, đời đời bền vững”. Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc khẳng định: “Vận mệnh của hai dân tộc là không thể tách rời nhau, đó là một chân lý từ thực tiễn lịch sử của hai nước”.

Hai bên đã phối hợp tổ chức tốt các ngày lễ quan trọng của hai Đảng, hai nước như: Kỷ niệm ngày Chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam và cùng quân dân Campuchia chiến thắng chế độ Khmer Đỏ diệt chủng; kỷ niệm về sự kiện “Con đường đánh đổ chế độ diệt chủng” của Thủ tướng Hun Sen; tuyên truyền về quan hệ Việt Nam – Campuchia nhân các ngày lễ quan trọng của hai Đảng, hai nước; Ban Chấp hành Trung ương, Lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai nước gửi điện mừng, thăm hỏi lẫn nhau nhân ngày thành lập Đảng, Tết cổ truyền, Quốc khánh; các hoạt động thiết thực, có ý nghĩa nhân dịp kỷ niệm 55 năm thiết lập quan hệ ngoại giao (24/6/1967 – 24/6/2022), góp phần tăng cường tuyên truyền tới Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ hai nước cùng trân trọng và giữ gìn quan hệ tốt đẹp giữa hai dân tộc.

2. Về hợp tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại tiếp tục được thúc đẩy, ngày càng chặt chẽ và có hiệu quả là trụ cột trong quan hệ giữa hai nước

Hai bên đã phối hợp chặt chẽ giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh ở mỗi nước; thực hiện tốt Nghị định thư về quốc phòng và Kế hoạch hợp tác hàng năm về quốc phòng, an ninh giữa hai Bộ Quốc phòng, giữa Bộ Công an Việt Nam với Bộ Nội vụ Campuchia. Hai bên hợp tác xây dựng tuyến biên giới ổn định và phát triển bền vững; khẳng định nguyên tắc không cho phép bất cứ lực lượng nào dùng lãnh thổ của nước này để chống phá nước kia; phối hợp trao đổi đoàn các cấp; tăng cường chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ; tổ chức diễn tập cứu hộ cứu nạn ở khu vực biên giới chung hai nước; duy trì tuần tra

³ Chương trình lễ đón và chào mừng Thủ tướng Campuchia Hun Sen cùng các thành viên trong đoàn đại biểu cấp cao Chính phủ Campuchia sang thăm được tổ chức tại tỉnh Bình Dương

chung trên biển, trên bộ; kịp thời phối hợp ngăn chặn và đấu tranh có hiệu quả các hoạt động chống phá của thế lực thù địch; phối hợp ngăn chặn các loại tội phạm xuyên quốc gia, nhất là tội phạm buôn bán ma túy; hợp tác chặt chẽ trong công tác tìm kiếm, cất bốc và hồi hương hài cốt liệt sỹ quân tình nguyện, chuyên gia Việt Nam hy sinh trong các thời kỳ chiến tranh tại Campuchia; phối hợp trùng tu 23/25 Đài hữu nghị Việt Nam - Campuchia tại các tỉnh/thành của Campuchia.

Hai bên tăng cường phối hợp trong các hoạt động đối ngoại quốc phòng, an ninh và ngoại giao tại các diễn đàn quốc tế và khu vực; thường xuyên thực hiện tham vấn chính trị, chia sẻ thông tin kịp thời và phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn quốc tế và khu vực, nhất là trong khuôn khổ hợp tác của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Liên hợp quốc và các cơ chế hợp tác Tiểu vùng Mê Công, góp phần giữ vững hòa bình, ổn định và hợp tác phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Về biên giới, hai nước đã hoàn thành phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền (1.045 km) với 2.048 cột mốc biên giới được cắm tại 1.554 vị trí, đồng thời ký 02 văn kiện pháp lý quan trọng vào ngày 5/10/2018 để ghi nhận thành quả phân giới, cắm mốc đã đạt được⁽⁴⁾ ghi nhận thành quả phân giới, cắm mốc, do đó, trên toàn tuyến chỉ còn khoảng 213km chưa phân giới. Ngày 22/12/2020 hai nước đã phối hợp tổ chức Lễ trao đổi văn kiện phê chuẩn theo hình thức trực tuyến để hai văn kiện pháp lý về biên giới chính thức có hiệu lực. Việc ký kết hai văn kiện pháp lý này có ý nghĩa to lớn, đặt nền tảng để hai bên duy trì ổn định, thúc đẩy phát triển kinh tế khu vực biên giới.

3. Về hợp tác kinh tế, văn hóa, giáo dục khoa học - kỹ thuật có bước phát triển tích cực

Hai bên đã chủ động, tích cực, phối hợp triển khai các Hiệp định giữa hai Chính phủ và Thỏa thuận tại Kỳ họp Ủy ban Hỗn hợp Việt Nam - Campuchia; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời trao đổi tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy hợp tác.

Về hợp tác đầu tư, hiện Việt Nam có 188 dự án đầu tư tại Campuchia còn hiệu lực, với tổng số vốn đầu tư đăng ký khoảng 2,846 tỷ USD, đứng thứ 2 trong tổng số 78 quốc gia, vùng lãnh thổ mà Việt Nam có đầu tư ra nước ngoài. Hoạt động đầu tư của Việt Nam tại Campuchia đã có mặt ở 18/25 tỉnh/thành và hầu hết các lĩnh vực quan trọng như: lĩnh vực nông nghiệp (vốn đăng ký là 2,07 tỉ USD), viễn thông, ngân hàng, dịch vụ tài chính (vốn đăng ký là 369 triệu USD), công nghiệp chế biến chế tạo (vốn đăng ký 84,3 triệu USD), khai khoáng (vốn đăng ký là 58,5 triệu USD), hàng không, du lịch. Hiện có nhiều doanh nghiệp Việt Nam đang nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, vươn lên để đầu tư, làm ăn hiệu quả tại Campuchia như: Tập đoàn Viễn thông Viettel, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG), Tập đoàn Điện

⁴ Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2022 giữa Chính phủ nước Cộng hòa XHCN Việt Nam và Vương quốc Campuchia; (ii) Nghị định thư PGCM biên giới trên đất liền giữa Cộng hòa XHCN Việt Nam và Vương quốc Campuchia, ghi nhận thành quả 84% công tác PGCM.

lực Việt Nam (EVN) Liên doanh Vinamilk (Nhà máy sữa Angkor)...Các doanh nghiệp không chỉ đầu tư, kinh doanh hiệu quả, thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ đóng thuế mà còn góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống, đóng góp tích cực vào an sinh xã hội, tăng thu ngân sách, thúc đẩy phát triển hạ tầng và tạo việc làm cho hàng vạn lao động Campuchia. Sự thúc đẩy hợp tác song phương về kinh tế đã trở thành chất kết dính đoàn kết và hữu nghị của hai dân tộc Việt Nam và Campuchia ngày càng bền chặt

Hiện nay, Campuchia có 21 dự án đầu tư tại Việt Nam với tổng vốn đăng ký 64 triệu USD, đứng thứ 54 trong 132 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam.

Về thương mại, tổng kim ngạch thương mại hai chiều Việt Nam - Campuchia tiếp tục giữ được đà tăng trưởng tích cực, năm 2021 đạt 9,3 tỷ USD; tăng 84% so với cùng kỳ năm 2020, trong đó Việt Nam xuất sang Campuchia đạt 4,7 tỉ USD, nhập khẩu từ Campuchia đạt 4,6 tỉ USD. Điểm đáng chú ý là Campuchia vẫn giữ vững vị trí thị trường xuất khẩu lớn thứ 2 của Việt Nam trong khu vực ASEAN (sau Thái Lan).

Hai bên đã ký Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2019 - 2020; Biên bản ghi nhớ về phát triển và kết nối hạ tầng thương mại biên giới Việt Nam - Campuchia; Biên bản ghi nhớ về hợp tác trong lĩnh vực xúc tiến thương mại, chợ kiểu mẫu biên giới (tại xã Đa, huyện Memot, tỉnh Tbong Khmum, Campuchia được khánh thành và bàn giao vào ngày 24/12/2019). Hai bên đã nhất trí về các nội dung Hiệp định Thương mại biên giới Việt Nam - Campuchia. Thời gian qua, Việt Nam và Campuchia cũng dành những ưu đãi về thuế xuất - nhập khẩu cho các loại hàng hóa của doanh nghiệp hai bên⁵.

Hoạt động hợp tác thương mại giữa Việt Nam và Campuchia được xúc tiến tích cực bằng nhiều hoạt động của diễn đàn doanh nghiệp, hội chợ triển lãm hàng không Việt Nam tại Campuchia, mở khu kinh tế cửa khẩu; xây dựng hành lang pháp lý, kết cấu hạ tầng phục vụ thương mại ngày càng gia tăng giữa hai bên.

Hợp tác về năng lượng, hiện Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đã bán điện cho Campuchia qua đường dây 220kV Châu Đốc - Tà Keo trong năm 2018 là 0,73 tỷ kWh và năm 2019 là 1,31 tỷ kWh; qua cáp điện áp 35kWh, 22kV (lưới điện trung áp qua 17 cửa khẩu biên giới) trong năm 2018 đạt 358 triệu kWh và đến hết năm 2019 là 466 triệu kWh. Năm 2021, sản lượng điện bán cho Campuchia khoảng 923 triệu kWh. Hai bên đã ký kết Biên bản ghi nhớ về hợp tác trong lĩnh vực điện, trong đó Việt Nam nâng công suất bán điện thêm 50MW cho Campuchia qua cáp điện áp 220kV.

Hợp tác giao thông vận tải, hiện hai bên tích cực thúc đẩy kết nối giao thông giữa hai nước. Hai bên đã ký Biên bản ghi nhớ về Chiến lược hợp tác giao thông

⁵ Việt Nam hưởng thuế xuất nhập khẩu 0% áp dụng đối với 26 mặt hàng khi nhập khẩu vào thị trường Campuchia. Đây là những ưu đãi đặc biệt mà Campuchia chỉ dành cho Việt Nam. Ngược lại, Việt Nam cũng dành ưu đãi đặc biệt thuế suất nhập khẩu 0% cho 32 mặt hàng của Campuchia, phần lớn là nông sản. Điều này giúp các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam có nguồn nguyên liệu để thực hiện các hợp đồng xuất khẩu sang các nước khác

vận tải giai đoạn 2018 - 2025, tầm nhìn 2030; Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ hai nước; Hiệp định vận tải thủy Việt Nam - Campuchia; mở đường bay kết nối Phnôm Pênh, Sihanouville, Siem Riệp và Hà Nội, Đà Nẵng, TPHCM; Thỏa thuận về địa điểm nối ray đường sắt giữa TPHCM đến Phnôm Pênh.

Về nông nghiệp, hiện nay, Việt Nam đang hỗ trợ Campuchia đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản. Hai bên phối hợp chặt chẽ trong công tác kiểm dịch động thực vật, bảo vệ rừng, chống khai thác, vận chuyển buôn bán gỗ, động vật hoang dã trái phép qua khu vực biên giới hai nước, góp phần quản lý rừng bền vững và bảo tồn đa dạng sinh học. Về thủy sản, hai bên thường xuyên trao đổi nhằm ngăn chặn, giải quyết tình hình tàu đánh bắt cá của ngư dân hai nước vi phạm vùng biển của nhau; tăng cường hợp tác về: Quản lý tàu cá và giám sát tàu cá; nuôi trồng và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; kiểm soát chất lượng sản phẩm thủy sản.

Về hợp tác trồng cây cao su tại Campuchia, hiện Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai, một số doanh nghiệp Quân đội và doanh nghiệp tư nhân của Việt Nam đã và đang triển khai các dự án trồng cây cao su tại Campuchia. Trong đó, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam đã thành lập 16 công ty con để thực hiện 20 dự án trên địa bàn 7 tỉnh của Campuchia, diện tích cao su đang khai thác đạt 87.892 ha (trong tổng số đã đăng ký là 120.291 ha). Hiện tại Tập đoàn đã đầu tư 03 nhà máy chế biến với tổng công suất là 41.000 tấn/năm (tại tỉnh Kampong Thom, Rattanakiri).

Về hợp tác giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là lĩnh vực được hai bên quan tâm, hàng năm Việt Nam dành cho Campuchia hàng trăm suất học bổng đào tạo dài hạn và ngắn hạn và Campuchia dành cho ta 35 suất học bổng. Ngoài ra, hai bên đang tăng cường hợp tác trong lĩnh vực dạy nghề thông qua việc tổ chức các hoạt động phát triển nguồn nhân lực. Hiện Việt Nam đang triển khai Dự án thành lập Trung tâm Việt Nam học tại Đại học Hoàng gia Phnôm Pênh.

4. Quan hệ hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau giữa các ban, bộ, ngành, cơ quan của Quốc hội, Mặt trận, các đoàn thể, địa phương tiếp tục được đẩy mạnh và đi vào thực chất hơn

Hai bên trao đổi các đoàn, trao đổi kinh nghiệm, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau, đặc biệt là các địa phương có chung đường biên giới, tiếp tục mở rộng xây dựng kết cấu hạ tầng, chăm sóc y tế, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn tại các khu vực biên giới hai nước.

Hoạt động đối ngoại Nhân dân được quan tâm thúc đẩy, hai bên đã tổ chức nhiều hoạt động trao đổi đoàn, trao đổi kinh nghiệm, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, góp phần tăng cường hiểu biết lẫn nhau giữa Nhân dân hai nước, đặc biệt là các địa phương có chung đường biên giới, thúc đẩy quan hệ hai nước ngày càng phát triển đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả./.

